

THÀNH ỦY HÀ NỘI

Số 2387/QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

về việc ban hành Quy chế công tác dân vận  
của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị "về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị";
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa XVII;
- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong thời kỳ mới;
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Thành ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY  
QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Các ban đảng, Văn phòng Thành ủy, các Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành đoàn, các quận, huyện, thị ủy và các cấp ủy trực thuộc Thành ủy có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2034-QĐ/TU, ngày 11/6/2010 của Ban Thường vụ Thành ủy "về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội" và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương, } (để báo cáo)
- Ban Dân vận TW, }
- Ban Thường vụ TƯ,
- Như điều 2,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- BDV các quận, huyện, thị ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ



**Đinh Tiến Dũng**





## QUY CHẾ

**Công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2387/QĐ/TU, ngày 24/01/2022  
của Ban Thường vụ Thành ủy)*

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Thủ đô và đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị của Thành phố.

Thành ủy và các cấp ủy đảng lãnh đạo trực tiếp công tác dân vận; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thực hiện hiệu quả công tác dân vận; nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đối với công tác dân vận; thường xuyên học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức và thực hiện phong cách dân vận trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quy chế này quy định trách nhiệm, cơ chế, phương thức thực hiện công tác dân vận trong hệ thống chính trị Thành phố.

**Điều 3.** Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu các sở, ban, ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, phân công lãnh đạo trực tiếp phụ trách công tác dân vận.

### Chương II

## TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

### Mục I

## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, CẤP ỦY VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG

**Điều 4.** Trách nhiệm của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị Thành phố.



2. Lãnh đạo, cụ thể hóa chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các giai cấp và tầng lớp xã hội, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài vào thực tiễn Thủ đô. Lãnh đạo thực hiện cơ chế giám sát đối với hoạt động của các cơ quan đảng, Nhà nước, cán bộ, đảng viên và phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Thành phố.

3. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự; quyết định giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, làm lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và lãnh đạo chủ chốt của các hội quần chúng Thành phố có các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

Phân công một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy trực tiếp làm Trưởng Ban Dân vận Thành ủy.

4. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, một năm và trong trường hợp cần thiết, Thường trực Thành ủy làm việc với Ban Dân vận Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức liên quan của Thành phố về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Ban Dân vận Thành ủy**

1. Chủ trì nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp về công tác dân vận.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước trong việc cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân Thủ đô.

3. Thẩm định đề án liên quan đến công tác dân vận của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy. Tham gia thẩm định đề án thuộc các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại có liên quan đến công tác dân vận.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận. Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về công tác dân vận. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy làm công tác dân vận.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận; theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp trong xã hội, các vấn đề



bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu với Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

Là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở Thành phố, Ban chỉ đạo công tác Tôn giáo Thành phố và một số Ban chỉ đạo khác theo sự phân công của Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy.

6. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, chín tháng, hằng năm và trong trường hợp cần thiết tổ chức giao ban, làm việc với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, ban dân vận các quận, huyện, thị ủy và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các ban đảng và Văn phòng Thành ủy**

1. Phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp lớn về công tác dân vận; chuẩn bị dự thảo nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận thuộc lĩnh vực công tác dân vận của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

2. Phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Thường vụ Thành ủy quy định.

2.1. Văn phòng Thành ủy phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân, công tác dân vận của các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; phối hợp chuẩn bị dự thảo các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Thành ủy về công tác dân vận.

2.2. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và công tác cán bộ đối với các hội quần chúng Thành phố có các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

2.3. Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dự luận xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về công tác dân vận và tuyên truyền, cổ vũ các mô hình, điển hình dân vận khéo.

2.4. Ủy ban kiểm tra Thành ủy phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận.



2.5. Ban Nội chính Thành ủy phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và văn bản của Trung ương và Thành ủy về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn Thành phố.

**Điều 7. Trách nhiệm của các Đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Thành phố, Ban Thường vụ Thành đoàn Hà Nội**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy liên quan đến công tác dân vận.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

3. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy và đảng ủy cơ quan để lãnh đạo thực hiện các chủ trương của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận.

**Điều 8. Trách nhiệm của quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố liên quan đến công tác dân vận; kịp thời ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác dân vận, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, đơn vị phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác dân vận.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Thành phố lãnh đạo, định hướng hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát đối với hoạt động của cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

4. Định kỳ giao ban, làm việc giữa thường trực cấp ủy với Ban Dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo thẩm quyền. Phân công một đồng chí ủy viên ban thường vụ trực tiếp làm trưởng ban dân vận; trường hợp không có ban dân vận thì phân công một đồng chí ủy viên ban thường vụ phụ



trách công tác dân vận. Chỉ đạo cấp ủy cơ sở phân công một đồng chí phó bí thư phụ trách công tác dân vận và trực tiếp làm trưởng khối dân vận.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn triển khai thực hiện công tác dân vận.

## Mục II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

**Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố**

1. Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Trung ương và Thành ủy liên quan đến công tác dân vận trong thực hiện chức năng giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng của Thành phố và các hoạt động khác của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết kiến nghị của cử tri và nhân dân; hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân Thành phố bầu hoặc phê chuẩn.

3. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất, đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật; trong thực hiện giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của Thành phố thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

4. Thực hiện tốt hoạt động giám sát việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và việc tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật đối với những vấn đề nhân dân quan tâm.

**Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố**

1. Thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Trung ương và Thành ủy liên quan đến công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, quy định, cơ chế của Thành phố liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

2. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của chính quyền từ Thành phố đến cơ sở, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về công tác dân vận.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình trong hoạt động; chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.



4. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và đối thoại giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân.

5. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; thanh tra, kiểm tra, xử lý tham nhũng, tiêu cực, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ.

6. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

7. Định kỳ có chương trình phối hợp, làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; phối hợp chỉ đạo các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân.

8. Phân công đồng chí lãnh đạo UBND Thành phố tham gia các Ban chỉ đạo liên quan đến công tác dân vận.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành Thành phố**

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận.

2. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố, nhất là những chính sách, pháp luật, quy định, cơ chế liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

3. Thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

4. Thực hiện có hiệu quả quy định về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu. Thanh tra, kiểm tra, xử lý tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những vấn đề bức xúc của nhân dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố thực hiện công tác dân vận.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp**

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân.

2. Thực hiện cải cách tư pháp, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; bảo đảm hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét



xử, thi hành án đúng pháp luật, không để oan sai, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; thực hiện tốt đối thoại, tranh tụng hòa giải tại tòa án.

3. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp; tăng cường công khai, minh bạch, sự giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng; bồi thường cho cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động tố tụng và thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố thực hiện công tác dân vận.

### **Điều 13. Trách nhiệm của lực lượng vũ trang Thủ đô**

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; củng cố, tăng cường tinh đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội.

3. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

### **Điều 14. Trách nhiệm của chính quyền các cấp**

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản lãnh đạo của Thành phố liên quan đến công tác dân vận.

2. Thực hiện cải cách hành chính; công khai, minh bạch chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách và các nguồn lực nhà nước.

3. Thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở; tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những vấn đề bức xúc của nhân dân theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Thành phố, nhất là những vấn đề liên



quan đến đời sống của nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong tham mưu, thực hiện công tác dân vận. Định kỳ có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

6. Phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phân công đồng chí Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phụ trách công tác dân vận.

### Mục III TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

**Điều 15. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp Thành phố**

1. Thực hiện vai trò nòng cốt chính trị trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố; giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, những vấn đề bức xúc của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và Thành phố.

4. Phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân; làm nòng cốt triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động tự quản, hòa giải trong cộng đồng dân cư.

5. Tham gia và vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật. Tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo chuyển các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

6. Phối hợp với Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm dân chủ, đúng luật định. Phối hợp với Tòa án nhân dân hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu để HĐND bầu hội thẩm nhân dân các cấp.



7. Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tuyên truyền, vận động các tổ chức và người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thủ đô và đất nước.

#### Điều 16. Trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp Thành phố

1. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên trong tổ chức; làm tốt vai trò người đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; làm nòng cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố.

2. Tham gia với Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền Thành phố trong việc xây dựng chính sách, pháp luật, quy định liên quan đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; thực hiện phản biện xã hội theo quy định.

3. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; quy chế dân chủ ở cơ sở; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

4. Phối hợp hiệp thương thống nhất hành động với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

5. Thường xuyên nắm tình hình, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền Thành phố và tham mưu, đề nghị giải pháp giải quyết; thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

6. Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thủ đô và đất nước.

### Chương III

#### PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 17. Quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy ý chí, quyết tâm và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, cấp



ủy, chính quyền Thành phố, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và bảo vệ Thủ đô và đất nước.

**Điều 18.** Thẻ chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng phong trào thi đua "Dân vận khéo".

**Điều 19.** Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới. Phân công cán bộ phụ trách, cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận có năng lực, đạo đức, uy tín, kinh nghiệm.

**Điều 20.** Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện tốt công tác dân vận theo quy định của Đảng, Nhà nước và Thành phố; gương mẫu thực thi công vụ, nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

**Điều 21.** Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương và Thành ủy liên quan đến công tác dân vận, đặc biệt là quy chế này.

**Điều 22.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố phối hợp chặt chẽ, đồng bộ để nâng cao hiệu quả công tác dân vận thông qua các cơ chế phối hợp liên ngành, chương trình phối hợp, hội nghị giao ban định kỳ, chuyên đề.

**Điều 23.** Khi có tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo ứng phó kịp thời, thông tin nhanh đến Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia bảo đảm ổn định tình hình.

Ban Dân vận chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò nòng cốt chính trị tham gia lực lượng xung kích.

**Điều 24.** Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo

1. Cấp ủy, tổ chức đảng định kỳ làm việc với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan cùng cấp để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; đánh giá kết quả, định hướng công tác dân vận đáp ứng tình hình thực tiễn.

2. Định kỳ hằng tháng, ba tháng, sáu tháng, chín tháng và hằng năm: Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang địa phương báo cáo kết quả công tác dân vận với cấp ủy, đồng gửi Ban Dân vận cùng



cấp; cấp ủy cấp dưới báo cáo tình hình nhân dân và công tác dân vận cho cấp ủy cấp trên, đồng gửi Ban Dân vận của cấp ủy cấp trên.

3. Các cơ quan trong hệ thống dân vận các cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Dân vận cấp ủy cấp trên trực tiếp.

4. Trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình nhân dân các cấp, ngành hữu quan trực tiếp báo cáo với thường trực cấp ủy; Ban Dân vận cấp ủy được tham dự để tổng hợp, theo dõi, tham mưu cho cấp ủy.

#### **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 25.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố.

**Điều 26.** Căn cứ Quy chế này, các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy xây dựng, bổ sung, hoàn thiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị của địa phương, đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

**Điều 27.** Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng và Văn phòng Thành ủy giúp Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

**Điều 28.** Hằng năm, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận./.